

Tân Hồng, ngày 28 tháng 8 năm 2023

Số: 143/2023/QĐST-  
HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 225/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: **Phan Văn T**, sinh năm 1982;

Bị đơn: **Đặng Tú T1**, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: **Ấp R, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Phan Văn T** và chị **Đặng Tú T1**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh **Phan Văn T** và chị **Đặng Tú T1** thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Anh **Phan Văn T** được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên **Phan Tấn P**, sinh ngày 21-10-2008 (hiện đang sống chung với anh **T** và cháu **P** cũng có nguyện vọng sống chung với anh **T**). Đối với con chung tên **Phan Thị Thảo N**, sinh năm 2003 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị **T1** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị **T1** lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh **T** có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị **T1**.

Về cấp dưỡng: Không yêu cầu cấp dưỡng và cũng không tự nguyện cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, các đương sự thỏa thuận:

Anh **Phan Văn T** đồng ý nộp 150.000đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (gồm: 75.000đồng là anh **T** đồng ý nộp và 75.000đồng là anh **T** tự nguyện nộp thay cho chị **T1**) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu số: 0002737 ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng. Vậy anh **T** được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

Chị **Đặng Tú T1** không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- UBND xã Tân Thành B;
- Chi cục THADS H. Tân Hồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Cư**